

# TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU ĐÔNG BẮC Á TRONG VIỆC THÚC ĐẨY NGHIÊN CỨU NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM

PHẠM HỒNG THÁI\*

Năm 1993, trong bối cảnh quan hệ Việt Nam – Nhật Bản bước vào giai đoạn đầy nhanh nhịp độ phát triển, để cung cấp những luận cứ khoa học cho việc hoạch định chính sách đối nội và đối ngoại của Đảng và Nhà nước và phục vụ nhu cầu tìm hiểu của nhân dân ta về Nhật Bản, Trung tâm Nghiên cứu Nhật Bản trực thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã được Hội đồng Chính phủ ra quyết định thành lập. Hai năm sau (năm 1995), được phép của Bộ Văn hoá – Thông tin<sup>(1)</sup>, Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản với tư cách cơ quan phát ngôn của Trung tâm Nghiên cứu Nhật Bản và của giới nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam đã ra đời đánh dấu một mốc quan trọng trong lịch sử nghiên cứu Nhật Bản của Việt Nam. Kể từ đó đến nay đã 13 năm trôi qua, Tạp chí đã qua hai lần đổi tên, thành Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á (4/2001)<sup>(2)</sup>, rồi Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á (4/2006)<sup>(3)</sup>. Từ chỗ nghiên cứu Nhật Bản được coi như

nội dung duy nhất, Tạp chí đã dần dần mở rộng đối tượng phản ánh bao gồm cả các lĩnh vực nghiên cứu về các nước khác trong khu vực Đông Bắc Á như Hàn Quốc, Mông Cổ, Trung Quốc, Đài Loan... Mặc dù vậy, nghiên cứu Nhật Bản vẫn là một nội dung trụ cột của tờ tạp chí, phản ánh ngày một toàn diện các hoạt động của giới nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam. Trong bài viết này, tôi muốn phân tích tình hình nghiên cứu Nhật Bản ở Việt Nam trong thời gian 13 năm qua từ 1995 đến 2007 thông qua những bài viết đã được đăng trên tờ Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á.

Đề thuận tiện cho việc đánh giá sự phát triển của nghiên cứu Nhật Bản, chúng tôi tạm chia quãng thời gian hoạt động của Tạp chí thành 3 giai đoạn chính: giai đoạn đầu từ 1995 đến 2000; giai đoạn thứ hai từ 2001 đến 2005; giai đoạn hiện nay với hai năm 2006 và 2007 và phân tích mỗi giai đoạn chủ yếu trên 2 bình diện là cơ cấu tác giả và cơ cấu nội dung bài viết theo các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản.

Giai đoạn đầu tiên (từ 1995-2000) với 30 số phát hành, Tạp chí đã đăng tải được 269 bài viết có nội dung nghiên cứu Nhật Bản (trung bình 45 bài/năm) được phản ánh trên

\* Tiến sĩ, Phó Tổng biên tập Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á

<sup>(1)</sup> Giấy phép xuất bản số 171/GPBC, Bộ Văn hoá - Thông tin cấp ngày 9 tháng 2 năm 1995.

<sup>(2)</sup> Giấy phép hoạt động báo chí số 147/GP-BVHTT cấp ngày 17 tháng 4 năm 2001.

<sup>(3)</sup> Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định trong giấy phép hoạt động báo chí số 10/GP-SĐBS cấp ngày 04 tháng 4 năm 2006.

các lĩnh vực nghiên cứu Nhật Bản khác nhau như : Kinh tế, Chính trị – xã hội, Văn hoá - Giáo dục, Lịch sử, Quan hệ quốc tế. Xét về cơ cấu tác giả trong giai đoạn này cho thấy:

- Các tác giả ở Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á viết 133 bài (49,4%)

- Các tác giả là các nhà nghiên cứu thuộc các cơ quan ngoài Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á viết 136 bài (50,56%), trong đó cộng tác viên nước ngoài mà chủ yếu là các nhà nghiên cứu người Nhật viết 37 bài (13,75%).

Như vậy có thể thấy, ngay trong giai đoạn đầu, Tạp chí đã thể hiện là cơ quan phát ngôn khoa học của không chỉ các nhà nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Nhật Bản (133 bài; 49,4%) mà cả các nhà nghiên cứu Nhật Bản trên toàn quốc (136 bài; 50,56%) với các cây bút đầy nhiệt huyết của cả ba miền Bắc, Trung, Nam (Miền Trung và Nam có 7 bài phần nhiều nghiên cứu về văn hoá giáo dục). Đáng chú ý trong giai đoạn này là sự tham gia tích cực của các cộng tác viên nước ngoài mà chủ yếu là các nhà khoa học đến từ Nhật Bản (37 bài chiếm 13,75%). Có hiện tượng này là vì đây là giai đoạn các nhà khoa học Nhật Bản hợp tác để góp phần đẩy nhanh sự phát triển của các cơ sở nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam trong giai đoạn đầu. Phần đông trong số họ là những nhà khoa học đến Việt Nam vừa là những người tham gia giảng bài, trao đổi phương pháp nghiên cứu tại các cuộc hội thảo về nghiên cứu Nhật Bản vừa là cộng tác viên tích cực viết bài cho Tạp chí. Có thể nói, những bài viết của

các tác giả Nhật Bản thời kỳ này đều là những bài viết đem lại những kiến thức rất cơ bản về Nhật Bản học, là những tham khảo rất có giá trị cho các nhà nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam trong chặng đường đầu tiên còn nhiều bất cập.

Xét về cơ cấu nội dung bài viết cho thấy, ngay từ những số đầu tiên, Tạp chí đã cố gắng tổ chức thành 5 chuyên mục chính phản ánh một cách toàn diện các lĩnh vực nghiên cứu về Nhật Bản. Trong giai đoạn đầu, cơ cấu các bài viết được thể hiện theo chuyên mục như sau:

*Kinh tế: 60 bài chiếm 22,3%*

*Chính trị – Xã hội: 65 bài chiếm 24,1%*

*Lịch sử: 47 bài chiếm 17,5%*

*Văn hoá - Giáo dục: 55 bài chiếm 20,4%*

*Quan hệ quốc tế và những vấn đề chung: 42 bài chiếm 15,6%*

Như vậy, Chính trị -- Xã hội là lĩnh vực nghiên cứu ở giai đoạn này được quan tâm nhiều nhất (24,1%), các lĩnh vực còn lại được xếp theo thứ tự tiếp theo là Kinh tế (22,3%), Văn hoá - Giáo dục (20,4%), Lịch sử, (17,5) Quan hệ quốc tế (17,5%). Tuy tỉ lệ bài viết trong mỗi chuyên mục có không hoàn toàn như nhau nhưng sự khác biệt không quá nhiều. Mặc dù vậy, ngay trong thời kỳ này nếu đi sâu vào từng chuyên mục sẽ thấy còn một số mảng trống mà những thông tin của nó rất có ý nghĩa thực tiễn đối với Việt Nam. Ví dụ những nghiên cứu về phương diện xã hội của vấn đề môi trường và giao thông đô thị, vấn đề tài chính -- ngân hàng, ...

Giai đoạn thứ hai (từ 2001 đến 2005), đây là thời kỳ quan hệ Việt Nam – Nhật Bản đã bước vào thời kỳ phát triển ngày một toàn diện hơn, việc trao đổi, giao lưu nhân sự giữa hai nước tăng cường nên nhu cầu tìm hiểu về Nhật Bản ngày một trở nên phổ biến và dần đi vào chiều sâu. Đây cũng là thời gian Tạp chí đổi tên thành *Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á*. Điều muốn nói là, nếu trước đây, Nghiên cứu Nhật Bản là đối tượng phản ánh duy nhất của Tạp chí thì giai đoạn này đối tượng đã được mở rộng thêm bao gồm cả nghiên cứu Hàn Quốc và một số nước khác trong khu vực Đông Bắc Á. Điều này bên cạnh việc tạo điều kiện cho quá trình phổ biến những kiến thức về Nhật Bản học được toàn diện hơn cũng không tránh khỏi sự cạnh tranh của các khu vực nghiên cứu trong khuôn khổ có hạn của tờ Tạp chí. Tuy nhiên, cùng với việc tăng cường số lượng trang in của Tạp chí, từ 60 trang lên 80 trang và tiềm năng dồi dào ngày một phát huy của đội ngũ nghiên cứu Nhật Bản trên cả nước, Tạp chí vẫn duy trì được lượng bài viết cao hơn sơ với giai đoạn trước. Với tổng số 286 bài viết về nghiên cứu Nhật Bản (trung bình 57 bài/năm), Tạp chí đã thể hiện được diện mạo nghiên cứu Nhật Bản của thời kỳ nay như sau:

Xét về cơ cấu tác giả cho thấy:

*Các tác giả thuộc Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á viết 173 bài ( 60,4 %)*

*Các tác giả không thuộc Viện NCĐBA viết 113 bài (39,6%), trong đó, tác giả là người nước ngoài viết 6 bài (2,1)*

Theo cơ cấu tác giả giai đoạn này, các nhà nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á đã có sự trưởng thành và bước đầu khẳng định vị trí của mình trên những trang viết (60,4%). Cũng do sự trưởng thành của đội ngũ nghiên cứu trong nước mà lượng bài viết của các học giả nước ngoài cũng giảm thiểu đáng kể (2,1%). Mặc dù vậy, Tạp chí vẫn cố gắng duy trì lượng bài này ở mức độ cần thiết để độc giả có cái nhìn toàn diện hơn về phạm vi và mức độ nghiên cứu Nhật Bản trong thế giới đương đại.

Xét về cơ cấu nội dung của giai đoạn này theo các chuyên mục cho thấy:

*Kinh tế có 60 bài chiếm tỉ lệ 21%*

*Chính trị – xã hội có 56 bài chiếm 19,6%*

*Lịch sử có 41 bài chiếm 14%*

*Văn hoá - Giáo dục có 72 bài chiếm 25,1%*

*Quan hệ quốc tế có 28 bài chiếm 9,7%*

Theo cơ cấu nội dung, tỉ lệ phân bố bài giữa các chuyên mục tuy có những biến động nhất định, đặc biệt là lượng bài trong chuyên mục Văn hoá - Giáo dục và Quan hệ quốc tế đã tăng lên so với giai đoạn trước, song về cơ bản tỉ lệ giữa các chuyên mục vẫn nằm trong khoảng biến động đảm bảo tỉ lệ cân đối. Sự gia tăng những bài viết về văn hoá phần nào cũng phản ánh sự nghiên cứu đã phát triển hơn một bước. Điều đáng chú ý là sự xuất hiện ngày một nhiều những bài viết về lĩnh vực nghiên cứu ngôn ngữ Nhật Bản, nghiên cứu văn học Nhật Bản, một mảng đề tài đòi hỏi sự nghiên cứu phải có sự công phu và có thời gian hơn.

Giai đoạn hiện nay (2006-2007), tuy mới khảo sát các bài viết trên các số Tạp chí đã công bố trong 2 năm gần đây là 2006-2007 nhưng đã cho thấy lượng bài viết về nghiên cứu Nhật Bản vẫn không ngừng tăng với 118 bài viết (trung bình 59 bài /năm), mức bài viết trung bình cao nhất trong cả ba giai đoạn được đề cập. Xét về cơ cấu tác giả cho thấy:

*Tác giả là các nhà nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á viết 20 (17,3%)*

*Tác giả là các nhà nghiên cứu không thuộc Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á viết 96 (82,7%), trong đó tác giả nước ngoài: 5 (4,3%)*

Theo cơ cấu tác giả, trong giai đoạn này có sự chuyển dịch vị trí ưu thế của những cây viết từ nhóm các nhà nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á chuyển sang nhóm những cộng tác viên ngoài Viện. Những nhà nghiên cứu ngoài Viện, giai đoạn này vẫn phân bố đều gồm các nhà nghiên cứu thuộc cả ba miền Bắc Trung Nam và các học giả nước ngoài. Điểm đáng ghi nhận là số lượng các cộng tác viên ngày một trải rộng hơn trên địa bàn cả nước. Nếu trong những năm trước đây, khi nói đến cộng tác viên của Tạp chí là nói đến những nhà nghiên cứu Nhật Bản thuộc các trường đại học thuộc các thành phố lớn như Hà Nội, Huế, TP. Hồ Chí Minh. Giai đoạn hiện nay, bên cạnh việc duy trì số lượng những tác giả truyền thống còn có thêm nhiều gương mặt các nhà nghiên cứu Nhật Bản trẻ của các trường đại học thuộc các địa phương khác

như Đắc Lắc, Đà Lạt, Thái Nguyên.... Điều này cho thấy việc nghiên cứu Nhật Bản đã được quan tâm ngày một rộng rãi.

Xét về cơ cấu nội dung cho thấy:

*Kinh tế có 24 bài chiếm 20,7%*

*Chính trị – Xã hội có 27 bài chiếm 23,3%*

*Văn hoá - Giáo dục có 34 bài chiếm 29,3%*

*Lịch sử có 11 bài chiếm 9,5%*

*Quan hệ quốc tế có 13 bài chiếm 11,2%*

Sự biến động của cơ cấu bài viết trong hai năm vừa qua cũng cho thấy, lĩnh vực nghiên cứu Văn hoá - Giáo dục vẫn tiếp tục được các nhà nghiên cứu quan tâm ngày một tăng. Điều này xuất phát từ một tình hình thực tiễn là nhu cầu tìm hiểu về văn hoá Nhật Bản trên mọi mặt tiếp tục được mở rộng và sâu sắc hơn.

Qua phân tích tính hình các bài đăng tải trên Tạp chí 13 năm qua có thể thấy, Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á đang thực sự là cơ quan phát ngôn tập trung và kịp thời nhất những thành tựu nghiên cứu mọi mặt về Nhật Bản của giới Nhật Bản học trên phạm vi cả nước; đồng thời Tạp chí cũng là cơ quan cung cấp những thông tin quan trọng góp phần tích cực vào việc tăng cường nhận thức về đất nước và con người Nhật Bản tại Việt Nam.

Qua sự vận động của cơ cấu tác giả có bài đăng trên Tạp chí cho thấy ngũ những nhà nghiên cứu Nhật Bản ở Việt Nam đang có chiều hướng phát triển tiếp tục tăng lên trước hết là mặt số lượng và ngày một phân bố rộng khắp hơn trên phạm vi toàn quốc. Đây

là một dấu hiệu đáng mừng và để sự nghiệp nghiên cứu Nhật Bản ở Việt Nam có thể đáp ứng được nhu cầu của thực tiễn thì các nhà nghiên cứu cần phải được tập hợp lại để cùng nhau chia sẻ thông tin và kinh nghiệm nghiên cứu.

Dựa trên những công trình nghiên cứu về Nhật Bản đã được đăng tải trên Tạp chí có thể thấy các bài viết đang chuyển dịch dần từ những bài nghiên cứu thuần túy về Nhật Bản, những bài nghiên cứu có tính chất truyền tải thông tin đến trình độ những bài viết ngày một có "cá tính" của người viết hơn, nhất là ngày một xuất hiện càng nhiều những bài viết có tính chất nghiên cứu so sánh giữa những vấn đề của Nhật Bản và của Việt Nam, những bài viết phân tích Nhật Bản trong bối cảnh của thế giới đương đại, đặc biệt là những bài viết về vai trò, vị trí của Nhật Bản trong khu vực, trong quan hệ với các nước ASEAN trong đó có Việt Nam.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được trên các lĩnh vực được thể hiện trong các chuyên mục của Tạp chí, cũng thấy rằng, vẫn còn nhiều lĩnh vực nghiên cứu Nhật Bản rất có ý nghĩa không chỉ trong phạm vi nâng cao nhận thức về Nhật Bản mà còn có thể giúp rút ra những bài học trong thực tiễn đổi mới của Việt Nam hiện nay chưa được các nhà nghiên cứu quan tâm thường xuyên hoặc chưa quan tâm, chẳng hạn như những vấn đề về tài chính- ngân hàng, vấn đề giao thông, vấn đề môi trường và phát triển đô thị, ... Về mặt chiều sâu, chất lượng nghiên cứu của các công trình cũng còn là một vấn đề mà khắc phục nó cần phải có thời gian.

Để đẩy nhanh và làm sâu sắc hơn trình độ nghiên cứu của ngành Nhật Bản học ở Việt Nam cũng cho thấy đã đến lúc chúng ta cần phải quan tâm tới vấn đề phương pháp nghiên cứu, nhất là phương pháp nghiên cứu khu vực học. Tiếc rằng, đây là lĩnh vực hầu như còn hoàn toàn trống vắng trên diễn đàn của Tạp chí.

Qua những công trình công bố trên Tạp chí cũng cho thấy một vấn đề đặt ra hiện nay trong giới nghiên cứu về Nhật Bản là vấn đề ngôn ngữ. Đa phần các nhà nghiên cứu Nhật Bản hiện nay vẫn sử dụng tiếng Anh như một công cụ duy nhất để tiếp cận những vấn đề của Nhật Bản. Rõ ràng tiếng Anh là một trong những công cụ quan trọng bậc nhất trong nghiên cứu Nhật Bản hiện nay, song để những công trình nghiên cứu có thể thực sự mang tính tiên phong và có cá tính, nhất là những công trình nghiên cứu trong lĩnh vực văn hoá - giáo dục, lịch sử thì không thể không có ngôn ngữ bản địa, tức là tiếng Nhật.

\*

\*\*\*\*

Nhằm góp phần thúc đẩy sự nghiệp nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam và hướng sự nghiệp nghiên cứu đó đáp ứng kịp thời những vấn đề đặt ra trong việc đáp ứng nhu cầu tìm hiểu về Nhật Bản của đông đảo bạn đọc Việt Nam, trong thời gian tới Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á tiếp tục giữ vững những truyền thống tốt đẹp đã đạt được trong 13 năm qua, đồng thời chú trọng tới các lĩnh vực nghiên cứu sau đây:

- Phân tích tình hình và bối cảnh khu vực, vai trò Nhật Bản (cũng như của các nước

- Phân tích tình hình và bối cảnh khu vực, vai trò Nhật Bản (cũng như của các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc) đối với sự phát triển của khu vực, nhất là đối với sự phát triển của Việt Nam

- Tập trung làm rõ các xu hướng phát triển kinh tế khu vực như vấn đề cải cách cơ cấu và thể chế, vấn đề liên kết và hội nhập khu vực...

- Đề cập đến những biến đổi cơ bản hiện nay của nền chính trị Nhật Bản, đánh giá tác động của chúng tới Việt Nam

- Về khía cạnh lịch sử - văn hoá khu vực, tập trung làm rõ những nét tương đồng và khác biệt giữa Nhật Bản và Việt Nam, những cơ sở lịch sử và văn hoá của Nhật Bản trong sự gia tăng hợp tác liên kết khu vực.

- Đối với các vấn đề quan hệ quốc tế khu vực và tập trung chú trọng vào quan hệ song phương và đa phương giữa 3 quốc gia Trung Quốc - Hàn Quốc - Nhật Bản và quan hệ Đông Bắc Á với Đông Nam Á theo cơ chế ASEAN +3, ASEAN +6 và khả năng về hình thành Cộng đồng Đông Á trong tương lai.

- Tiếp tục đề cập phân tích các vấn đề của Nhật Bản, Hàn Quốc, Bắc Triều Tiên và Mông Cổ, Đài Loan dưới góc độ khu vực học. Nhấn mạnh vào nghiên cứu dự báo sự phát triển của hai quốc gia Nhật Bản và Hàn Quốc

- Cùng với các bài nghiên cứu đánh giá của các học giả trong nước, Tạp chí cũng rất mong các cộng tác viên gửi các bài thông tin,

các số liệu thống kê cập nhật, các bài nghiên cứu được dịch từ tài liệu nước ngoài...

Đề Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á ngày càng thực sự là nơi giao lưu, hội tụ của giới nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam, chúng tôi chân thành mong mỗi sự cộng tác tích cực của các nhà nghiên cứu Nhật Bản và quý bạn đọc trên cả nước và quốc tế, trước hết là tích cực gửi bài và đóng góp ý kiến để Tạp chí ngày một nâng cao chất lượng./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tạp chí *Nghiên cứu Nhật Bản* từ 1995 đến 2000.
2. Tạp chí *Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á* từ 2000 đến 2005.
3. Tạp chí *Nghiên cứu Đông Bắc Á* năm 2006 và 2007.
4. Báo cáo *Tổng kết công tác Tạp chí* các năm từ 2002 đến 2007.